TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN B
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2022/HSST
Ngày 09/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN B, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Từ Văn Ân.

Bà Lương Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt – Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Điện B, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Văn Tr (Tr Q), sinh năm 1989, Nơi sinh: Điện B, Quảng Nam. NĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối Hà My Tr, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông chưa xác định và bà Phạm Thị H; có vợ Lê Nguyễn Uyển Nh Nh và một con sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 21/02/2020, bị TAND thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù giam về tội "Chống người thi hành công vụ" (đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 16/4/2020); Tiền sự: Ngày 11/5/2022, bị Công an Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 6.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và hành vi hủy hoại tài sản; Ngày 11/5/2022, bị Công an Tp. Hội An, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Nhân thân: Ngày 08/4/2009, bị TAND huyện Điện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" (chấp hành xong bản án ngày 28/5/2010); Ngày 22/5/2013, bị TAND huyện Điện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" (chấp hành xong bản án ngày 26/4/2015); Ngày 19/12/2016, có hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy, bị Công an thành phố Hội An xử phạt 1.000.000 đồng; Ngày 10/12/2019, bị Công an thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi ném gạch đá vào nhà người khác.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 13/7/2022 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Văn N (Cu N), sinh năm 1991, NĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khối Thanh N, phường Cẩm Ch, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; Tiền sự: Chưa; Nhân thân: ngày 01/6/2009, bị TAND thị xã Điện Bàn xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 13/7/2022 và hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Đặng Viết M (Sỉn L), sinh năm 1994, NĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2 Khối Sơn Ph 2, phường Cẩm Ch, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Viết T và bà Lê Thị Tố L; Bị cáo có vợ bà Trương Thị Mỹ L và có ba con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; Tiền sự: Chưa; Nhân thân: Ngày 18/5/2014, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 1000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 24/9/2015, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 1000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 07/6/2016, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 03/8/2016, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 08/6/2017, bị Công an phường Cẩm Châu chuyển hồ sơ đề nghị UBND phường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã phường về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 07/5/2021, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 12/8/2021, bị Công an Tp. Hội An xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú' từ ngày 13/9/2022 bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Lê Thị Q1, sinh năm 1972; Trú tại Khối Hà My Đ A, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Văn Đức Ngh, Sinh năm 1998; Trú tại Khối Hà My Tr, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

Ông Văn Quốc Ph, Sinh năm 2000; Trú tại Khối Hà My Tr, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

Ông Trần Hữu T Sinh năm 1992; Trú tại Khối Sơn Ph 2, phường Cẩm Ch, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

Ông Nguyễn C, Sinh năm 1985; Trú tại Khối Thanh N, phường Cẩm Ch, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Chiều ngày 05/3/2022, tại quán nhậu Hoàng đối diện Khách sạn Nam Hải thuộc khối Hà My Đ A, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, Văn Đức Ngh, Văn Quốc Ph, cùng trú khối Hà My Tr, phường Điện D, thị xã Điện B xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại với Trần Văn B (tức B Mèo) và được bị cáo Tr (tức Tr Q) đứng ra giải hòa. Mặc dù sự việc đã được bị cáo Tr đứng ra giải hòa nhưng khoảng 16 giờ ngày 10/3/2022, B vẫn đến nhà đánh Ngh, sau đó hai bên liên lạc đòi đánh nhau nên khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, Ngh điều khiển xe Exciter BKS 92D1-676.37 (xe do Ngh đứng tên chủ sở hữu) chở Ph ngồi sau cầm theo tuýp sắt đi tìm B để đánh. Khi đi đến quán nhậu Hoàng thì gặp bị cáo Tr đang nhậu tại đây cùng Nguyễn Đinh Việt L (tức Đ), bị cáo N (tức Cu N), bị cáo M (tức Sỉn L), Trần Hữu T (tức T), cùng trú Khối Sơn Ph 2, phường Cẩm Ch, Tp. Hội An nên Ngh, Ph vào nhậu cùng, sau đó có thêm Nguyễn C và khoảng 03-04 người (chưa xác định được lai lịch) đến ngồi nhậu chung. Nhậu được một lúc thì L có việc nên về trước. Quá trình nhậu, Ngh, Ph nói chuyện B đánh Ngh và hẹn đánh nhau ở biển Hà My, bị cáo Tr nghe vậy nên bực tức nói "giải hòa rồi sao còn đánh nhau, xí tụi bay đi với tao xuống tìm thằng B đánh giằng mặt", lúc này có một thanh niên (không rõ lai lịch) mang 01 bao hung khí gồm dao tự chế, tuýp sắt, gậy bóng chày đến, bị cáo Tr nói "thôi đứng dậy đi", cả nhóm nghỉ nhậu, lại lấy hung khí rồi đi trên khoảng 04-05 xe máy đến biển Hà My tìm B nhưng không có nên kéo đến nhà bà Lê Thị Q (là mẹ B) trước nhà có quán cà phê Hoa Cỏ May tại khối Hà My Đ A, phường Điện D, thị xã Điện B để tìm B đánh. Đến nơi lúc này khoảng 21 giờ 45 phút, C, T đứng cách quán Hoa Cỏ May khoảng 20m; Ngh, Ph (cầm tuýp sắt của mình) đứng cách quán khoảng 03-04m còn bị cáo Tr (cầm gậy bóng chày), bị cáo N (cầm dao tự chế), bị cáo M (cầm tuýp sắt) và 02 đối tượng chưa xác định được lai lịch cầm hung khí đi phía trước quán gọi "B Mèo đâu, B Mèo đâu" nhưng không ai trả lời, xong bị cáo Tr đến vị trí cổng quán cà phê, dùng tay giật mạnh cổng nhiều lần làm bung cửa rồi bị cáo Tr, bị cáo N, bị cáo M và 02 đối tượng chưa

xác định được lai lịch cầm hung khí đi vào bên trong, bị cáo Tr tiếp tục gọi, tìm B nhưng không có nên bực tức dùng gậy bóng chày đập phá một số chậu lan hồ điệp, bàn, cửa kính, thấy vậy bị cáo N, bị cáo M cùng 02 đối tượng chưa xác định được lai lịch dùng hung khí đập phá bàn, ghế gỗ, quạt, chai nước ngọt, chậu cây cảnh, kính trong quán cà phê sau đó ra về, trên đường về, 01 đối tượng (không rõ lai lịch) gom hết hung khí lại, Ph đem cây tuýp sắt của mình về nhà sau đó giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Quá trình kiểm tra hiện trường, xác định thiệt hại tại quán cà phê Hoa Cỏ May gồm: 01 bàn gỗ, mặt hình tròn đường kính 60cm bị hư hỏng hoàn toàn; 02 cái ghế, mặt ngồi hình tròn đường kính 40cm, cao 83cm bị hư hỏng hoàn toàn; 08 chậu hoa phong lan hồ điệp (gồm chậu và hoa) - chậu gốm tròn, đường kính miệng chậu 30cm, cao 20cm bị hư hỏng hoàn toàn; 01 cánh quạt của máy quạt treo tường hiệu Senko; 01 két nước Sting 24 chai còn nguyên có nước bị vỡ hoàn toàn; 02 tấm kính kích thước 11,45mx0,5mx0,003m và 01 tấm kính kích thước 1,35mx0,45mx0,003m bị hỏng hoàn toàn; 01 chậu gốm đường kính mặt chậu 30cm, cao 20cm, có trồng hoa giấy cao 60cm; 01 chậu trúc bằng gốm, đường kính mặt chậu 34cm, cao 17cm. Sau khi sự việc xảy ra, Văn Đức Ngh và Văn Quốc Ph đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Q, bà Q không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/HĐ.ĐG ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn kết luận:

- 01 bàn café mặt gỗ tròn, đường kính 60cm, mua năm 2019 có giá trị 300.000 đồng;

- 02 ghế café bằng gỗ, mặt ngoài hình tròn đường kính 40cm, cao 83cm, mua năm 2019 có giá trị 250.000 đồng;

- 08 chậu lan hồ điệp (gồm chậu và hoa), trong đó chậu bằng gốm đỏ tròn, đường kính miệng chậu 30cm, cao 20cm, mua tháng 01/2022 có giá trị 1.600.000 đồng;

- 01 cánh quạt (loại 03 cánh) của máy quạt treo tường hiệu Senko mua vào tháng 6/2020 có giá trị 10.000 đồng;

- 24 chai nước ngọt Sting 24 chai (không có nước bên trong) có giá trị 24.000 đồng;

- 02 tấm kính màu diện 1,45mx0,5mx0,003m có giá trị 420.000 đồng;

- 01 tấm kính màu diện 1,35mx0,45mx0,003m có giá trị 180.000 đồng;

- 01 chậu gốm sơn màu đồng, hình thoi, cao 20cm, chỗ rộng nhất 40cm, dài 80cm, mua vào tháng 01/2022 có giá trị 200.000 đồng;

- 01 chậu bằng gốm sứ màu trắng, đường kính 34cm, cao 17cm, mua vào tháng 01/2022 có giá trị 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.184.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi tư ngàn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, CQĐT đã tạm giữ: Một USB 8Gb BI2104262257 do bà Lê Thị Q giao nộp (lưu cùng hồ sơ vụ án). Một xe mô tô Exciter BKS 92D1-676.37 màu bạc trắng xanh của Văn Đức Ngh; Một thanh sắt hình hộp dài 1,25m do Văn Quốc Ph giao nộp: CQĐT chuyển cùng hồ sơ vụ án đến Công an thị xã Điện Bàn để xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Một xe mô tô Vario BKS 92C1-386.96 màu vàng của Đặng Viết M: quá trình điều tra xác định xe này không phải vật chứng vụ án, căn cứ Điều 106 BLTTHS, CQĐT đã trao trả xe này cho chị Đặng Thị Mỹ Ng là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với các hung khí mà các bị cáo Tr, N, M và các đối tượng chưa xác định được lai lịch sử dụng, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Về dân sự: Văn Đức Ngh và Văn Quốc Ph đã tự nguyện thay mặt các bị cáo Tr, N, M bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Q, bà Q không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B thì các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N, Đặng Viết M bị truy tố về tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo Phạm Văn Tr đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr từ 12 đến 15 tháng tù.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 04 tháng 26 ngày tù giam, bằng thời hạn tạm giam.

Đối với bị cáo Đặng Viết M đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Đặng Viết M từ 05 đến 07 tháng tù.

Về dân sự: Các đối tượng Văn Đức Ngh và Văn Quốc Ph đã tự nguyện thay mặt các bị cáo Tr, N, M bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Q, bà Q không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ một USB 8Gb BI2104262257 do bà Lê Thị Q giao nộp (lưu cùng hồ sơ vụ án).

Đối với một xe mô tô Exciter BKS 92D1-676.37 màu bạc trắng xanh của Văn Đức Ngh; Một thanh sắt hình hộp dài 1,25m do Văn Quốc Ph giao nộp Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển cùng hồ sơ vụ án đến Công an thị xã Điện Bàn để xử lý vi phạm

hành chính theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét. Một xe mô tô Vario BKS 92C1-386.96 màu vàng của Đặng Viết M, quá trình điều tra xác định xe này không phải vật chứng vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đã trao trả xe này cho bà Đặng Thị Mỹ Ng chủ sở hữu hợp pháp.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Tr, N và M khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo không tranh luận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người bị hại, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[3] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Tr, N và M khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận vào chiều ngày 05/3/2022, tại quán nhậu Hoàng, địa chỉ khối Hà My Đ A, phường Điện D, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam, trong quá trình ăn nhậu đã xảy ra xô xát đánh nhau giữa Trần Văn B với Văn Đức Ngh và Văn Quốc Ph, sự việc đã được bị cáo Tr đứng ra hòa giải. Mặc dù đã được hòa giải nhưng chiều ngày 10/3/2022, B vẫn tìm đánh Ngh nên khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo Tr rủ Ngh, Ph, bị cáo N, bị cáo M cùng đối tượng Trần Hữu T, Nguyễn C và một số bạn (không rõ nhân thân lai lịch) quen biết ngoài xã hội đem theo hung khí đi xuống biển Hà My tìm B đánh giằng mặt nhưng không thấy B nên tất cả kéo nhau đến nhà bà Lê Thị Q, trú khối Hà My Đ A, phường Điện D, là mẹ của B tìm B đánh, đến nơi bị cáo Tr đẩy cửa cổng rồi cùng các bị cáo N, M và hai người (không rõ nhân thân lai lịch) đi cùng xông vào nhà tìm B nhưng cũng không thấy B nên các bị cáo Tr, N, M và hai người đi cùng đã đập phá một số tài sản nhà bà

Q rồi ra về. Căn cứ kết luận định giá tài sản số 40/HĐ.ĐG ngày 07/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Điện Bàn kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.184.000 đồng (Ba triệu một trăm tám mươi tư ngàn đồng). Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn đã truy tố.

[3] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn ở địa phương. Các bị cáo ý thức được việc Hủy hoại tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này bị cáo Tr là người khởi xướng và thực hiện việc hủy hoại tài sản, do vậy bị cáo Tr phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo N, M là thoả đáng. Đối với các bị cáo N, M tuy không bàn bạc với bị cáo Tr về việc thực hiện hành vi hủy hoại tài sản; Tuy nhiên khi nghe bị cáo Tr khởi xướng việc tìm B mèo để giằng mặt thì các bị cáo N, M đồng tình không có ý kiến gì, các bị cáo đóng vai trò giúp sức về mặt tinh thần, trong khi bị cáo Tr, N đập phá tài sản thì bị cáo M cầm một tuýp sắt đứng khu vực bên trong quán quan sát các đối tượng đập phá tài sản, bị cáo không có hành động can ngăn và để mặc cho hậu quả xảy ra do đó bị cáo cùng đồng phạm với các bị cáo Tr và N, do đó cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo và cần áp dụng hình phạt tù một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và làm gương cho những người khác.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N và Đặng Viết M đều có nhân thân xấu hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, các đối tượng Ngh, Ph đã tự nguyện thay mặt các bị cáo Tr, N, M bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Q, bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đây là các tình tiết được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự: các đối tượng Văn Đức Ngh và Văn Quốc Ph đã tự nguyện thay mặt các bị cáo Tr, N, M bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị Q, bà Q không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ một USB 8Gb BI2104262257 do bà Lê Thị Q giao nộp (lưu cùng hồ sơ vụ án).

[7] Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo Tr khai có mẹ là bà Phạm Thị H là người đang hưởng chế độ người có công; mẹ chồng là bà Phạm Thị D là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, chồng Trần Văn Nh là Liệt sĩ; anh là Phạm Th liệt sĩ đây không phải là đối

tượng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Đối với đối tượng đem hung khí đến quán nhậu Hoàng, hai đối tượng dùng hung khí hủy hoại tài sản tại quán cà phê Hoa Cỏ May đêm ngày 10/3/2022 quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những đối tượng này, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[9] Đối với Văn Quốc Ph, Văn Đức Ngh, Trần Hữu T, Nguyễn C, quá trình điều tra thấy rằng mặc dù có đi với các bị cáo Tr, N, M đến biển Hà My cũng như sau đó đến nhà bà Q nhưng mục đích đi là đi tìm B để đánh. Việc các bị cáo Tr, N, M đẩy cửa xông vào nhà tìm B nhưng không thấy B qua đó đã tự phát đập phá một số tài sản nhà bà Q là bất ngờ đối với Ngh, Ph, T, C; việc các bị cáo Tr, N, M đập phá tài sản không có sự trao đổi, bàn bạc trước, do vậy không xem xét xử lý Ngh, Ph, T, C về hành vi hủy hoại tài sản là phù hợp, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Công an thị xã Điện Bàn xử lý hành chính đối với Ph, Ngh, T, C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt cho các bị cáo Tr, M là phù hợp, riêng đối với hình phạt bị cáo Nguyễn Văn N là 04 tháng 26 ngày tù giam, bằng thời hạn tạm giam là chưa nghiêm do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[11] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy các bị cáo có nghề nghiệp lao động phổ thông, thu nhập không ổn định do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[12] Về án phí: các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N, Đặng Viết M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N, Đặng Viết M phạm tội "Hủy hoại tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N, Đặng Viết M. Bị cáo Phạm Văn Tr áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo Đặng Viết M áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Tr 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/7/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Việt M 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án một USB 8Gb BI2104262257 do bà Lê Thị Q giao nộp (lưu cùng hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phạm Văn Tr, Nguyễn Văn N, Đặng Viết M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện B;
- CQĐT,CQTHAHS thị xã;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Nam Trung